

Số: /2022/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 23 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, như sau:

1. Sửa đổi điểm g khoản 1 như sau:

“g) Phân công, chỉ đạo đôn đốc các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung tại điểm a, b, d, đ, e, h khoản 1 Điều này.”

2. Bổ sung điểm h vào khoản 1 như sau:

“h) Tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, đối với các sản phẩm thực phẩm thuộc diện tự công bố thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.”

3. Sửa đổi điểm i khoản 2 như sau:

“i) Phân công, chỉ đạo, đôn đốc phòng chuyên môn theo các nội dung tại điểm a, b, d, đ, e, g, h khoản 2 Điều này.”

4. Bổ sung điểm đ vào khoản 3 như sau:

“đ) Thống kê, lập danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh do mình quản lý theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.”

5. Thay thế cụm từ “Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản” bằng cụm từ “Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng” tại điểm h, khoản 2.

6. Bãi bỏ điểm c, khoản 1 và điểm c, khoản 2.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 12 năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công Thương, Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- LĐVP;
- Ủy ban MTTQ tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC (L).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**